TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 29-4-2022
V/v "ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Trần Phúc;

Ông Lâm Văn Be.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Vương Lệ Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Ông Võ Minh Mẫn – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 336/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2021 về việc "ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Phạm Minh L, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Tổ 2, ấp N, xã B, huyện D, tỉnh Tây Ninh.

- *Bị đơn*: Chị Trần Trọng Thanh T, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Số 47, tổ 11, ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Các đương sự có mặt tại tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17-6-2021 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn – anh Phạm Minh L trình bày:

Anh và chị Trần Trọng Thanh T chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện D, tỉnh Tây Ninh ngày 15-5-2017. Thời gian đầu vợ chồng anh chung sống hạnh phúc tuy nhiên đến năm 2020 anh L làm ăn thua lỗ sau đó vợ chồng anh thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và cãi nhau. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, anh yêu cầu được ly

hôn với chị Trần Trọng Thanh T.

Về con chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn – chị Trần Trọng Thanh T trình bày:

Chị và anh Phạm Minh L đăng ký kết hôn năm 2017 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện D, tỉnh Tây Ninh. Đến năm 2020 thì anh L làm ăn thua lỗ và anh L có quan hệ bất chính với những phụ nữ khác, chị có khuyên anh L nhưng anh L không từ bỏ nên vợ chồng thường xuyên cãi vả dẫn đến anh L căng thẳng và có nộp đơn xin ly hôn với chị. Vợ chồng chị hiện đã sống ly thân được khoảng 06 – 07 tháng. Nay anh L khởi kiện yêu cầu ly hôn thì chị yêu cầu trả xong nợ thì chị đồng ý ly hôn với anh L.

Về con chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Phạm Minh L đối với chị Trần Trọng Thanh T. Về con chung, tài sản không có, không yêu cầu giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Anh Phạm Minh L và chị Trần Trọng Thanh T tự nguyện chung và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện D, tỉnh Tây Ninh vào ngày 15-5-2017 nên hôn nhân giữa anh L và chị T là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Xét yêu cầu xin ly hôn của anh L thì thấy rằng: Quá trình chung sống anh L cho rằng anh và chị T thường xuyên cãi vã nguyên nhân do anh làm ăn thua lỗ. Vợ chồng anh chị thừa nhận đã sống ly thân được khoảng 01 năm. Lời trình bày của anh L, chị T phù hợp với biên bản xác minh ngày 23-11-2021. Theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì: "Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình...". Hội đồng xét xử nhận thấy, anh L và chị T hiện sống ly thân nhau thời gian dài, tình cảm vợ

chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh L đối với chị T.

[3] Về con chung: không có

[4] Về tài sản chung: không có.

[5] Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án đặt ra giải quyết

[6] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh tại phiên tòa, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Anh Phạm Minh L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Phạm Minh L đối với chị Trần Trọng Thanh T.

Anh Phạm Minh L và chị Trần Trọng Thanh T được ly hôn

2. Về con chung: không có

3. Về tài sản chung: không có

4. Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết

5. Về án phí: Anh Phạm Minh L phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0007477 ngày 25-6-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C. Anh L đã nộp xong.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện C;
- CCTHA huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu HS;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Phượng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**